TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨ VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2019/HSST
Ngày 06 tháng 08 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Nguyễn Thanh Thùy
2. Bà Lê Thị Hiền

Th- ký ghi biên bản phiên toà: Bà Cao Thị Nhung, Th- ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Bá Th- ớc, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Th- ớc tham gia phiên toà:

Ông Lê Đình Thuật - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 08 năm 2019, tại UBND xã L N , huyện B T , tỉnh T H ; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:13/2019/HSST ngày 21/06/2019

Đối với bị cáo: ***Lê Đình H ;*** Sinh năm 1972.

Nơi c- trú: Thôn B T , xã Đ Q , huyện B T , tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: LĐTD; Trình độ văn hoá: 9/12.

Căn cước công dân số: 038072001080 cấp ngày 07/6/2016. Nơi cấp Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Lê Đình T (đã chết) và mẹ Hoàng Thị M (đã chết).

Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Bị cáo có vợ là Lê Thị S ; Sinh năm 1969

Có một con riêng là Lê Thị H sinh năm 1999. Hiện nay bị cáo không có con chung với Lê Thị S .

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Lê Đình H năm 2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo bản số: 141/HSST ngày 28/5/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 18/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy xử phạt 30 tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo bản án số: 57/2011/HSST.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2019 đến nay.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị S ; Sinh năm 1969

Nơi c- trú: Thôn Bái T , xã Đ Q , huyện B T c, tỉnh T H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đ- ợc tóm tắt nh- sau:

Khoảng 15 giờ ngày 03/4/2019 Tổ công tác Công an huyện B T trong khi làm nhiệm vụ tại Quốc lộ 217 thuộc địa phận thôn B T , xã Đ Q , huyện B T đã bắt quả tang Lê Đình H đang " bán trái phép chất ma túy" cho Trần Văn D .

Quá trình điều tra Lê Đình H khai: Sáng 03/4/2019, Hải lấy xe máy BKS: 36G5 -122.51 xe kiểu dáng Hon đa màu sơn đen - đỏ đi huyện Quan Hóa và mua ma túy của một người không quen biết tại cầu Na Sài, huyện Quan Hóa với số tiền 200.000đ được 01 gói ma túy bột dạng cục mục đích để sử dụng và bán kiếm lời vì bản thân bị cáo nghiện ma túy từ 2003 đã bị HIV. Mua được ma túy về H chia nhỏ làm ba gói cho vào túi nilon cất dấu trong người. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày H gặp Trần Văn D là người quen cùng nghiện ma túy, D hỏi mua 200.000đ ma túy thì H nhận 200.000đ của D bỏ vào túi áo ngực đang mặc trên người và lôi ma túy trong người ra lấy riêng ra một gói để đưa cho D còn hai gói nhỏ được đựng trong túi nilon dạng túi đựng xilanh chưa kịp cất thì bị Công an bắt quả tang. Hải sợ quá vứt cả ba gói ma túy xuống đất. Công an huyện B T yêu cầu nhặt lên và H nhặt ba gói chất bột màu trắng dạng cục vụn lên khai đấy là ma túy.

Công an huyện Bá Thước đã lập biên bản thu giữ vật chứng và niêm phong 01 gói giấy màu trắng có in dòng chữ, bên trong là chất bột màu trắng ngày dạng cục vụn H khai là ma túy (đang chuẩn bị giao cho Trần Văn D) ký hiệu M2 gửi giám định.

02 gói giấy màu trắng có dòng chữ in, bên trong mỗi gói giấy đều có chứa chất bột màu trắng, dạng cục vụn H khai là ma túy đựng trong túi nilong dạng túi đựng xi lanh ký hiệu M2.

Thu giữ 01 tờ tiền polymer mệnh giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) có ba số seri cuối là 666; Thu giữ 01 xe máy BKS: 35G5-122.51 xe Hon đa màu Sơn đen đỏ xe đã qua sử dụng; thu giữ 01 ví da màu đen

01 căn cước công dân mang tên Lê Đình H

Ngày 03/4/2019 kết quả kiểm tra sức khỏe Lê Đình H có sử dụng ma túy và bị nhiễm HIV(Bút lục :13). Cơ quan điều tra đã tạm giữ Lê Đình H để điều tra.

Tại bản kết luận giám định số: 945/MT-CP09 ngày 05/04/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

Chất bột màu trắng trong phong bì M1 gửi giám định có khối lượng 0,503g loại heroin và chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng 0,037g loại heroin.

Vật chứng : 01 phong bì số: 945/MT-PC09 niêm phong do Phòng kỹ thuật Công an hình sự tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín và niêm phong bên trong là 0,467g chất bột màu trắng trong phong bì có ghi tại mặt trước " vật chứng thu giữ của Lê Đình H M1" là mẫu vật còn lại sai giám định; Và 0,025 cục màu trắng của phong bì mặt trước ghi "vật chứng thu giữ của Lê Đình H M2" là mẫu vật còn lại saugiám định. Tất cả được niêm phong trong một phong bì.

01 phong bì do Công an huyện Bá Thước phát hành phía trước phong bì có ghi tiền vật chứng 200.000đ

01 xe mô tô BKS: 36G5-122.51 loại xe hon da, màu Sơn đỏ đen. Số khung 5254DY038372, số máy JC52E6106203, xe đã qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKS-MT ngày 19/06/2019 VKSND huyện Bá Th- ớc đã truy tố bị cáo Lê Đình H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Đình H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa: Đại diệnViện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251BLHS tuyên bố bị cáo Lê Đình H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm

nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lê Đình H từ 30 tháng tù đến 42 tháng tù trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; Điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS đề nghị tiêu hủy toàn bộ vật chứng là heroine vật cấm lưu hành còn lại sau giám định. Trả lại 01 ví da, 01 căn cước công dân cho bị cáo Lê Đình H , trả lại cho chị Lê Thị S 01 xe máy BKS: 36G5-122.51 loại xe hon da, màu Sơn đỏ đen. Số khung 5254DY038372, số máy JC52E6106203, xe đã qua sử dụng; Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 200.000 đ tiền thu lời bất chính.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Đình H 5.000.000đ đến 10.000.000đ nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo HĐXX nhận định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] . Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện các hành vi tố tụng và ban hành các Quyết định tố tụng đúng, đủ, chính xác về thẩm quyền, trình tự tố tụng theo quy định của BLTTHS năm 2015.

[2.] Về nội dung vụ án: Có căn cứ xác định Lê Đình H đã có hành vi nhận tiền 200.000đ của Trần Văn D đang giao ma túy thì bị bắt quả tang. Số ma túy bị cáo bán cho D là 0,037g loại heroine và số ma túy đang mang theo người với mục đích bán kiếm lời là 0,503 g loại heroine. Đủ cơ sở kết luận Lê Đình H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251BLHS.

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước truy tố bị cáo Lê Đình H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm nghiêm trọng về chế độ quản lý Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Trong tình trạng thực tế, hiện tượng nghiện hút, tiêm chích ma túy đang là vấn đề cảnh báo trên địa bàn và là vấn nạn của toàn xã hội. Ma túy đã làm băng hoại

đạo đức, thuần phong mỹ tục, tan nát bao gia đình và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác như "trộm cắp"; "lừa đảo"; "cố ý gây thương tích"; thậm chí "giết người" cũng chỉ để thỏa mãn mục đích có tiền để hút hít...,

Do đó cần phải được xử lý nghiêm minh. Bản thân bị cáo đang là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo đã có hai lần bị xử phạt tù về hành vi " mua bán trái phép chất ma túy" tuy đã chấp hành xong các bản án và đã được xóa án tích nhưng bị cáo không tự sửa chữa được bản thân vẫn nghiện và phạm pháp bị đưa ra xét xử nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt và tránh xa ma túy. Đây cũng là lời cảnh tỉnh đối với những kẻ ăn chơi, xa đọa lười lao động thích hưởng thụ. Cần thiết có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo Lê Đình H và đảm bảo tính răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Đình H .

Bản thân bị cáo Lê Đình H không có tiền án, tiền sự. Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ là "thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Mẹ đẻ của bị cáo Lê Đình H là người có công với Cách Mạng được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về hình phạt chính Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX phạt bổ sung bị cáo Lê Đình H 5.000.000đ

Về vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy

+ Xe máy là phương tiện của cả gia đình đăng ký mang tên Lê Thị S (vợ của bị cáo) khi bị cáo Lê Đình H lấy xe đi thì vợ bị cáo không biết bị cáo đã sử dụng đi mua bán trái phép chất ma túy. Chị Lê Thị S có đơn xin lại xe máy để lấy phương tiện đi lại là có cơ sở xem xét và được chấp nhận.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 200.000đ tiền thu lời bất chính do bán ma túy mà có.

Trả lại ví da và căn cước công dân cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:- Khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015.

- Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

- Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định vê mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, ngày 30/12/2016 và mục 1 phần I Danh mục mức án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị Quyết 326/2016/PL-UBTVQH14.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đình H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê Đình H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/04/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Đình H 5.000.000đ (Năm triệu đồng) nộp Ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng: Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 200.000đ theo Biên lai thu tiền số AA/2010/004923 ngày 21 tháng 06 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước.

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ vật chứng là heroine vật cấm lưu hành còn lại sau giám định gồm : 01 phong bì dán kín niêm phong phía trước phong bì có ghi vụ Lê Đình H và các con dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa bên trong chứa 0,492g ma túy, loại heroine là mẫu vật còn lại sau giám định.

Trả lại cho Lê Thị S : 01 xe máy BKS: 36G5-122.51 loại xe hon da, màu Sơn Đen-đỏ. Số khung: 5254DY038372; số máy: JC52E6106203, xe đã qua sử dụng; Toàn bộ vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/06/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước.

Trả lại cho bị cáo Lê Đình H : 01 Ví da màu đen bên ngoài có dòng chữ nổi " H2 WLLET" đã qua sử dụng.

-01 căn cước công dân số 038072001080 mang tên Lê Đình H , cấp ngày 06/7/2016 do Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

Về án phí: Bị cáo Lê Đình H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo Lê Đình H , người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND cùng cấp;
-THA Dân sự ;
- Phòng giám đốc án ;
- Công an ;
- bị cáo,...;
….
- Luu hồ sơ;

TM. H□I □□NG X□T X□

THỘM PH□N - CH□ TO□ PHI□N TOÀ

Trần Thị Quyên